

QUẬN 12

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2007/QĐ-UBND-TTr

*Quận 12, ngày 27 tháng 3 năm 2007***QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Thanh tra quận

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Nghị định số 41/2005/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về việc quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 02 tháng 12 năm 1998; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo ngày 29 tháng 11 năm 2005; Nghị định số 136/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khiếu nại, tố cáo và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra quận và Trưởng Phòng Nội vụ quận,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng

Phòng Nội vụ, Chánh Thanh tra quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-UBND-TTr
ngày 27 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận 12)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Thanh tra quận là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý Nhà nước về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác thanh tra và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính trong phạm vi quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân quận.

Điều 2. Thanh tra quận có Chánh Thanh tra, từ 01 đến 02 Phó Chánh Thanh tra, các Thanh tra viên và các nhân viên.

Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra thành phố.

Biên chế cơ quan Thanh tra quận do Ủy ban nhân dân quận giao trong tổng số biên chế quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân quận được Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ.

Điều 3. Thanh tra quận chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đồng thời chịu sự hướng dẫn về công tác, nghiệp vụ thanh tra hành chính, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chánh Thanh tra thành phố.

Chương II

CHỨC NĂNG - NHIỆM VỤ

Điều 4. Thanh tra quận thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 21 Luật Thanh tra và Điều 38 Nghị định số 136/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ. Cụ thể:

1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân phường, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận.

2. Thanh tra vụ việc có liên quan đến trách nhiệm của nhiều Ủy ban nhân dân phường, của nhiều cơ quan chuyên môn, nhiều đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận.

3. Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giao.

4. Thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa và chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng.

5. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trong việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo.

6. Kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong trường hợp cần thiết đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận triệu tập thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tổng hợp đề đề xuất biện pháp tổ chức chỉ đạo xử lý đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp.

7. Khi phát hiện có vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo thì xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xử lý.

8. Kiến nghị các biện pháp nhằm chấn chỉnh công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

9. Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng theo phạm vi quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân quận.

10. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

11. Thanh tra quận phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận, Liên đoàn Lao động quận để hướng dẫn nghiệp vụ hoạt động cho các Ban Thanh tra nhân dân.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra quận

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra trong phạm vi quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân quận.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó.

3. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định việc thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

4. Đề nghị Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tổ chức thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan đó.

5. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét trách nhiệm, xử lý hành vi người có hành vi vi phạm thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; phối hợp với người đứng đầu cơ quan tổ chức trong việc xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm thuộc quyền quản lý của cơ quan, tổ chức đó.

6. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận giải quyết những vấn đề về công tác thanh tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trường hợp kiến nghị đó không được chấp thuận thì báo cáo Chánh Thanh tra thành phố.

7. Lãnh đạo cơ quan Thanh tra quận thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Thanh tra và các quy định khác của pháp luật.

Điều 6. Phó Chánh Thanh tra

1. Phó Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

2. Phó Chánh Thanh tra là người giúp việc cho Chánh Thanh tra, thực hiện các nhiệm vụ do Chánh Thanh tra phân công.

3. Xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Chánh Thanh tra phân công.

4. Tham mưu, giúp việc cho Chánh Thanh tra trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Thanh tra trên những lĩnh vực được phân công, phụ trách.

5. Kịp thời báo cáo cho Chánh Thanh tra tiến độ, kết quả giải quyết công việc, đề xuất giải quyết các vấn đề phát sinh.

6. Khi được phân công làm Trưởng Đoàn Thanh tra thì thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng theo quy định của Luật Thanh tra và Quy chế hoạt động của Đoàn Thanh tra được ban hành kèm theo Quyết định số 2151/2006/QĐ-TTCP ngày 10 tháng 11 năm 2006 của Tổng Thanh tra.

7. Chấp hành các chỉ đạo của Chánh Thanh tra. Trường hợp các đề xuất kiến nghị của Phó Chánh Thanh tra trái với ý kiến của Chánh Thanh tra thì chấp hành ý kiến của Chánh Thanh tra nhưng được quyền báo cáo với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

Điều 7. Thanh tra viên và các nhân viên Thanh tra

1. Thanh tra viên và các nhân viên Thanh tra được tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động theo quy định pháp luật và được hưởng các khoản trợ cấp ngành theo quy định.

2. Thanh tra viên và nhân viên Thanh tra quận thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chánh Thanh tra hoặc Phó Chánh Thanh tra. Kịp thời báo cáo tiến độ kết quả giải quyết công việc được phân công, chịu trách nhiệm cá nhân về nội dung báo cáo, các đề xuất, kiến nghị.

3. Chấp hành các chỉ đạo của Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra. Trường hợp chưa thống nhất với ý kiến, quan điểm chỉ đạo của Phó Chánh Thanh tra thì kịp thời báo cáo với Chánh Thanh tra trước khi thực hiện.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Quy chế này được triển khai đến tất cả các cán bộ, nhân viên Thanh tra quận.

Những cá nhân chấp hành tốt Quy chế, có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ được phân công sẽ được khen thưởng theo quy định.

Những cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế, vi phạm pháp luật, không hoàn thành nhiệm vụ, tùy mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Đức